

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 3: Tánh Thể Không Tịch, Ngã Pháp Câu Khiển, Tình Chấp Tận Không, Đắc Vô Sở Đắc

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 001)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Tánh thể không tịch, ngã pháp câu khiển, tình chấp tận không, đắc vô sở đắc.】

Bát Nhã là trí huệ, bên trong bao hàm vô lượng nghĩa, đây là cái vô lượng chân thật. Thể của Bát Nhã là Không, là Tịch. Chữ “Không” chẳng nên giảng là “không có” (vô). Vì sao gọi nó là Không? Bởi vì nó không có hình tướng, mắt chúng ta nhìn không thấy; nó không có âm thanh, tai chúng ta nghe không được; nó không phải hình thể, chúng ta sờ không được; chẳng những sờ không được, mà chúng ta khởi tâm động niệm để suy nghĩ cũng nghĩ không ra; nó có, nó chẳng phải là không, nó thật có, cho nên mới dùng chữ Không để hình dung nó, nói thể của nó là Không. “Tịch” chính là ý nghĩa của Định, ý nghĩa của Thanh Tịnh, tư hào đều chẳng nhiễm, một trần chẳng nhiễm. Chẳng những bên trong không có “Ngã” (ta), mà cũng không có “Pháp”, giống như Lục Tổ Huệ Năng đại sư của Thiên Tông đã nói: “Bỏn lai vô nhất vật, hà xứ nhạ trần ai” (Xưa nay không một vật, chỗ nào dính bụi trần). Bỏn lai vô nhất vật, câu này nói vô cùng hay, bỏn lai vô nhất vật chính là hai bên “Ngã, Pháp” đều xa lìa. Lìa chính là không chấp trước, cũng chính là cái ý “vô trụ” (không trụ) trong Kinh Kim Cang, “ưng vô sở trụ”, cái ý vô trụ. “Khiển” là buông xuống, xả bỏ. Tình chấp tận không (Tình chấp sạch không). “Tình” là khởi tâm động niệm, tham sân si thì đó là cái tình chấp rất nghiêm trọng. Cái tình vi tế là động niệm, khởi tâm động niệm là cái tình vi tế; tham sân si, quá thô rồi, quá thô thiển rồi. “Chấp” là chấp trước. Hai chữ này, thực tế chính là điều mà Thế Tôn đã nói trong Kinh Hoa Nghiêm: “Tất cả chúng sanh đều có trí huệ đức tướng của Như Lai, nhưng do vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”, Tình là vọng tưởng, Chấp chính là chấp trước. Có thể thấy được tình chấp chính là vọng tưởng và chấp

trước. Vọng tưởng chấp trước trừ bỏ đi, tự tánh sẽ khôi phục, chính là nhà Thiền nói minh tâm kiến tánh. Cho nên, vì sao phải đem tình chấp buông xuống, chúng ta phải hiểu rõ cái đạo lý này. Chúng ta ngày nay biến thành phàm phu, ở trong sanh tử luân hồi chịu cái khổ như thế này, chính là do tình chấp không chịu buông xuống. Vì sao không chịu buông xuống? Chưa có làm rõ ràng, không biết nó là sự việc gì, kỳ thực tình chấp là giả, chẳng phải thật. Phật ở trên kinh này giảng “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng” (Phàm những gì có hình tướng, đều là hư vọng), tình chấp cũng là hư vọng, chẳng phải thật. Thế nhưng bạn đem cái giả cho làm cái thật, kiên cố chấp trước, cái thiệt thòi này chịu quá lớn rồi. Đắc vô sở đắc (Đạt không chỗ đạt), Phật đắc vô sở đắc, Bồ Tát đắc vô sở đắc. Thử hỏi xem, chúng ta có đắc hay không? Chúng ta vẫn là đắc vô sở đắc, chính mình cho rằng có đắc, sai rồi! Đó mới thật sự gọi là tình chấp, mê hoặc điên đảo. Đắc vô sở đắc là thật, chúng ta phải từ nơi này mà giác ngộ.